TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU – TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **357** /2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Châu, ngày 15 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU- THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 334/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà ***Đinh Anh Đ, sinh năm 1978***; Địa chỉ: Số 51P đường N, phường T, quận H, thành phố Đ

Ông ***Nguyễn L, sinh năm 1969***; Địa chỉ: Số 87 đường N, phường T, quận H, thành phố Đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của các bên, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Đ đã tiến hành hòa giải quan hệ hôn nhân theo hướng đoàn tụ nhưng không thành, các bên vẫn cương quyết ly hôn.

[2] Xét thấy, bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L đăng kết hôn vào ngày 12/5/2003 tại Uỷ ban nhân dân phường C, quận T, thành phố Đ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được nên cả hai thuận tình ly hôn. Việc ly hôn của bà Đ và ông L là tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L có hai con chung tên là Nguyễn Quốc A, sinh ngày 21.3.2004 và Nguyễn Khánh L, sinh ngày 08.10.2005. các bên thỏa thuận bà Đinh Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, ông Nguyễn L không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Xét sự thỏa thuận của các bên là phù hợp Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình nên công nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét mâu thuẫn trong hôn nhân của bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L là thật sự trầm trọng, hai bên thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung. Sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các các đương sự trong biên bản ngày 07 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L thuận tình ly hôn
- Về con chung: Bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L có hai con chung tên là Nguyễn Quốc A, sinh ngày 21.3.2004 và Nguyễn Khánh L, sinh ngày 08.10.2005. Các bên thỏa thuận bà Đinh Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, ông Nguyễn L không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.
- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà Đ và ông L đã nộp theo biên lai thu số 0006633 ngày 22/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Đ. Bà Đinh Anh Đ và ông Nguyễn L đã nộp đủ lệ phí giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;tp Đ
- UBND phường C; quận T, tp Đ
- Chi cục THADS quận H, tp Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo